TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN B** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2021/HNGĐ-ST
Ngày 13-10-2021
V/v Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà: Ông Cầm Ngọc Thương;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Quyên và ông Mùi Trần Đàm.

- Thư ký phiên toà: Ông Thào A Chốnglà Thư ký Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Sơn La tham gia phiên toà *:* Ông Nguyễn Thế Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện B, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 58/2021/TLST- HNGĐ, ngày 14 tháng 6 năm 2021 về Tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 21 tháng 9 năm 2021 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*:chị Lò Thị V; Sinh năm 1992; Nơi cư trú: Bản P, xã M, huyện M, tỉnh Sơn La; có mặt.

- *Bị đơn*: anh Lường Văn H; Sinh năm 1994; Nơi cư trú: Bản B, xã P, huyện B, tỉnh Sơn La; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 03/6/2021, biên bản ghi lời khai và tại phiên tòa, nguyên đơn là chị Lò Thị V trình bày: Chị và anh Lường Văn H kết hôn với nhau từ năm 2012 do cả hai cùng tự nguyện và đăng ký kết hôn tại UBND xã M. Sau khi kết hôn do có nhiều mâu thuẫn nên anh chị quyết định ly hôn. Ngày 05/2/2021 Tòa án nhân dân huyện M giải quyết cho anh chị ly hôn theo bản án số 75/2021/HNGĐ – ST ngày 05/02/2021. Trong thời gian chung sống, chị Lò Thị V và anh Lường Văn

H đã có 02 người con chung: cháu thứ nhất tên là Lường Quốc H, sinh ngày 09/7/2012 và cháu thứ hai tên là Lường Bảo H, sinh ngày 22/10/2016. Sau khi ly hôn chị Lò Thị V được trực tiếp nuôi cháu Lường Bảo H, sinh ngày 22/10/2016 và giao cháu Lường Quốc H, sinh ngày 09/7/2012 cho anh Lường Văn H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Các bên không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung. Tuy nhiên, khi bản án chưa có hiệu lực chị V đang nuôi cháu Lường Bảo H thì anh Lường Văn H đã đưa cháu Lường Bảo H về nhà ở bản B, xã P mà không có sự đồng ý của chị Lò Thị V, còn cháu Lường Quốc H không muốn sống cùng bố nên đã về ở với chị V. Hiện tại, cháu Lường Quốc H đang sống cùng chị V tại bản P, xã M, huyện M. Do anh Lường Văn H đi làm thuê xa nhà, cháu Lường Bảo H ở với ông bà nội cùng 02 cháu, vì vậy anh Lường Văn H không đảm bảo đủ điều kiện để nuôi, chăm sóc và giáo dục các con. Bản thân chị V có đủ điều kiện để nuôi cả hai con. Vì vậy, chị yêu cầu được thay đổi người trực tiếp nuôi con, xin được nuôi cả hai cháu Lường Quốc H và Lường Bảo H, không yêu cầu anh Lường Văn H phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Tại biên bản ghi lời khai của anh Lường Văn H trình bày: Anh và chị Lò Thị V có đăng ký kết hôn năm 2012 tại UBND xã M trên cơ sở tự nguyện không ai ép buộc. Sau khi kết hôn do có nhiều mâu thuẫn nên anh chị quyết định ly hôn và được Tòa án nhân dân huyện M giải quyết cho Ly hôn ngày 05/02/2021, về con chung thì anh được trực tiếp nuôi cháu Lường Quốc H sinh ngày 09/7/2012 và chị Lò Thị V được nuôi cháu Lường Bảo H, sinh ngày 22/10/2016. Sau khi ly hôn thì chị V lại nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Lường Quốc H còn anh H thì nuôi cháu Lường Bảo H. Hiện tại cháu Lường Bảo H đang ở cùng anh H và ông bà nội tại bản B, xã P, điều kiện chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục rất tốt. Tuy anh H đi làm ăn xa nhà, hiện tại đang làm việc tại Công ty CPTPXK Trung Sơn Hưng Yên, thu nhập hàng tháng là 10.000.000 đồng, thỉnh thoảng anh H có về thăm con và hàng tháng gửi tiền về cho bố mẹ để nuôi con. Vì vậy, nguyện vọng của anh H là tôn trọng thực tế và giữ nguyên cuộc sống như hiện nay tức là cho cháu Lường Bảo H ở với anh H và để chị V tiếp tục nuôi cháu Lường Quốc H. Ngoài ra anh không có ý kiến gì thêm. Do dịch bệnh nên anh không thể về tham dự các buổi làm việc tại Tòa án do vậy anh H xin vắng mặt.

Tại biên bản ghi lời khai ngày 23/6/2021, cháu Lường Quốc H trình bày ý kiến: Sau khi bố mẹ ly hôn, cháu về ở với mẹ và ông bà ngoại tại bản P, xã M, do ở với bố Lường Văn H, bố không có thời gian quan tâm, chăm sóc cháu và nhà ông bà nội thì xa trường học nên việc học tập, đi lại khó khăn hơn. Cháu ở với mẹ đủ điều kiện để nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu tốt hơn.

Tại biên bản làm việc và biên bản xác minh ngày 13/9/2021, ông Cà Văn S, Trưởng bản P và ông Lò Văn V bố đẻ của chị Lò Thị V cho biết: Điều kiện kinh tế của chị Lò Thị V có đủ điều kiện để nuôi cả hai cháu Lường Quốc H và Lường Bảo H, chị V có nhà kiên cố, thu nhập bình quân một năm của chị Lò Thị V từ 230.000.000 đồng đến 250.000.000 đồng.

Tại phiên họp về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ ngày 15/9/2021 anh Lường Văn H vắng mặt, tuy nhiên chị Lò Thị V ý kiến nhất trí về yêu cầu, phạm vi khởi kiện, không cung cấp tài liệu chứng cứ, yêu cầu gì khác. Chị Lò Thị V có đơn xin không hòa giải.

Tại phiên Tòa: Nguyên đơn chị Lò Thị V trình bày ý kiến tranh luận vẫn giữ nguyên yêu cầu xin thay đổi người trực tiếp nuôi con cháu Lường Quốc H và chị vẫn tiếp tục nuôi dưỡng cháu Lường Bảo H theo quyết định của bản án số 75/2021/HNGĐ – ST ngày 05/02/2021 của Tòa án nhân dân huyện M.

Đại diện Viện kiểm sát ý kiến: Thẩm phán đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định tại các Điều 170, 171, 172, 195, 196, 197, 198, 203 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử đã tuân theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về xét xử sơ thẩm vụ án. Nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật.Về quan điểm giải quyết vụ án: Quá trình xác minh nhận thấy anh H hiện đang làm việc tại hưng Yên, cháu H hiện đang sống cùng ông bà nội ở bản B, xã P điều kiện chăm sóc và nuôi dưỡng còn nhiều khó khăn, cháu H đang sinh sống cùng mẹ ở bản P, xã M, huyện M có đủ điều kiện để chăm sóc và nuôi dưỡng tốt hơn. Cháu H có ý kiến không muốn ở cùng bố do anh H không quan tâm, cháu có nguyện vọng được tiếp tục ở cùng mẹ để đi học thuận lợi. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 3 Điều 28, Điều 48, 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 81, 82, 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình; điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Quyết định số 861/QĐ – TTg ngày 04/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt dan sách các xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2021 – 2025: Giao cháu Lường Quốc H cho chị Lò Thị V trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi trưởng thành, đối với cháu cháu Lường Bảo H tiếp tục thực hiện theo bản án số 75/2021/HNGĐ – ST ngày 05/02/2021 của Tòa án nhân dân huyện M: Giao cháu H cho chị V nuôi dưỡng, chăm sóc đến khi đủ 18 tuổi, anh H không phải cấp dưỡng nuôi con. Miễn án phí cho anh Lường Văn H; trả lại cho nguyên đơn Lò Thị V số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Theo đơn khởi kiện và yêu cầu tại phiên tòa Hội đồng xét xử xác định đây là vụ án "Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn" do nguyên đơn chị Lò Thị V khởi kiện đối với bị đơn anh Lường Văn H có nơi cư trú: bản B, xã P, huyện B, tỉnh Sơn La. Căn cứ theo quy định tại khoản 3 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La.

[2] Về thủ tục tố tụng:Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn - anh Lường Văn H đã được thông báo, triệu tập hợp lệ nhưng do dịch bệnh Covid – 19 anh H không thể về để tham gia giải quyết vụ án, anh Lường Văn H có đơn xin giải quyết và xét xử vắng mặt, nên Tòa án quyết định xét xử vắng mặt anh Lường Văn H theo quy định tại khoản 1 Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Trong quá trình chung sống chị Lò Thị V và anh Lường Văn H có với nhau 02 con chung, cháu thứ nhất tên là Lường Quốc H, sinh ngày 09/7/2012 và cháu thứ hai tên là Lường Bảo H, sinh ngày 22/10/2016. Tại bản án sơ thẩm số 75/2021/HNGĐ – ST ngày 05/02/2021 của Tòa án nhân dân huyện M quyết định: Giao cháu Lường Quốc H, sinh ngày 09/7/2012 cho anh Lường Văn H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục; Giao cháu Lường Bảo H, sinh ngày 22/10/2016 cho chị Lò Thị V trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung. Tuy nhiên, anh Lường Văn H được giao trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lường Quốc H nhưng anh H lại đưa cháu Lường Bảo H về nuôi dưỡng, còn cháu Lường Quốc H thì về sống cùng chị Lò Thị V. Anh Lường Văn H đi làm ăn xa tại Công ty CPTPXK Trung Sơn Hưng Yên thỉnh thoảng mới về nhà thăm con và có đưa tiền hàng tháng cho bố mẹ anh nuôi cháu Lường Bảo H. Anh Lường Văn H không thể trực tiếp chăm sóc cháu Lường Bảo H cũng như cháu Lường Quốc H. Phần lớn cháu Lường Quốc H và cháu Lường Bảo H là do ông bà nội là ông Lường Văn H, bà Lò Thị H và mẹ là chị Lò Thị V chăm sóc, nuôi dưỡng. Hiện tại bố mẹ của anh Lường Văn H tuổi đã cao, ngoài chăm sóc nuôi dưỡng cháu Lường Bảo H còn phải chăm sóc nuôi dưỡng thêm 02 cháu nhỏ. Trong quá trình giải quyết, Tòa án đã tham vấn ý kiến của đại diện chính quyền địa phương trong việc nên giao cháu Lường Quốc H và cháu Lường Bảo H cho ai trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục. Đại diện chính quyền địa phương có ý kiến nên giao cả hai cháu cho mẹ là chị Lò Thị V chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Cháu Lường Quốc H cũng có nguyện vọng được ở với mẹ.

Vì vậy, căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt của các cháu, đặc biệt là các điều kiện cho sự phát triển về thể chất, bảo đảm việc học hành và các điều kiện cho sự phát triển tốt về tinh thần, nên căn cứ Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 cần chấp nhận yêu cầu của chị V thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn giao cháu Lường Quốc H, sinh ngày 09/7/2012 cho chị V trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Còn việc chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Lường Bảo H, sinh ngày 22/10/2016 tiếp tục thi hành theo bản án số 75/2021/HNGĐ – ST ngày 05/02/2021 của Tòa án nhân dân huyện M.

Tại phiên tòa, mặc dù đã được Tòa án giải thích về quyền yêu cầu cấp dưỡng nuôi con là nhằm đảm bảo sự phát triển bình thường của các con khi cha mẹ ly hôn, nhưng chị V cho rằng hiện nay có công việc và thu nhập ổn định nên không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con chung. Việc chị V không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con là tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật, không trái với đạo đức xã hội nên chấp nhận.

[4] Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí đối với yêu cầu của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, theo quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt danh sách các xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 – 2025, thì anh Lường Văn H là người dân tộc sinh sống tại xã P là xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thuộc trường hợp được miễn án phí theo quy định tại điểm đ, khoản 1, Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, anh H có đơn xin được miễn án phí cần xem xét miễn án phí cho anh H. Hoàn trả lại cho nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 82; Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là chị Lò Thị V về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn .

Giao cháu Lường Quốc H, sinh ngày 09/7/2012 cho chị Lò Thị V trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu Lường Quốc H trưởng thành đủ 18 tuổi. Chị Lò Thị V tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Lường Bảo H, sinh ngày 22/10/2016 theo bản án số 75/2021/HNGĐ-ST ngày 05/02/2021 của Tòa án nhân dân huyện M. Anh Lường Văn H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi thay đổi người trực tiếp nuôi con, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2. Về án phí: Căn cứ điểm đ, khoản 1, Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí dân sự sơ thẩm cho anh Lường Văn H. Hoàn trả lại cho chị Lò Thị V số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)*, theo biên lại thu số AA/2019/0000059 ngày 14/6/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Sơn La.

Nguyên đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (13/10/2021), bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- UBND xã M, huyện M;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Cầm Ngọc Thương